





FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD.				
PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT_77_OF-600B + ARS0158				
Số: 000-4-WI-0667		Phiên bản: 02		
<b>I. Phạm vi áp dụng:</b> Áp dụng để hướng dẫn nhận dạng và xử lý khi tiếp xúc, làm việc với hóa chất:77_OF-600B + ARS0158				
<b>II. Nội dung:</b>				
<b>1. Nhận diện hóa chất và thông tin về nhà cung cấp</b>				
(tên thương mại, Nhà sản xuất, địa chỉ nhà sản xuất, thông tin liên hệ...) - Tên hóa chất (Tên sản phẩm): OF-600B - Nhà sản xuất: Công ty TNHH Hóa chất Shin-Etsu -Địa chỉ liên hệ: Gunma Office Quality Assurance Department - Địa chỉ nhà sản xuất: 〒379-0195 Gunma Ken, Annaka Shi, Isobe 2-13-1 + Số khẩn cấp: 027-385-2172 - FAX: 027-385-2753				
<b>Nguồn cung cấp</b>  Tên Công ty : Công ty TNHH Hóa chất Shin-Etsu Địa chỉ liên hệ: Bộ phận sản phẩm mới Địa chỉ: 〒100-0004 Tokyo To, Chiyoda Ku, Otemachi 2-6-1 -Số điện thoại: 03-3246-5345 -FAX: 03-3246-5724 -Số liên lạc khẩn cấp: 027-385-2172 (ngày lễ; ban đêm :027-385-2111)				
<b>Khuyến nghị sử dụng và hạn chế sử dụng</b>				
<b>Sử dụng được khuyến cáo :</b>		<b>Chất làm bàu Fluoroelastomer lỏng</b>		
<b>Hạn chế sử dụng</b>		<b>Sử dụng Công nghiệp nói chung</b>		
<b>2. Nhận dạng đặc tính nguy hiểm của hóa chất</b>				
(Hình, logo nhận dạng, nhãn cảnh báo mỗi nguy hiểm của hóa chất)				
<b>Phân loại GHS</b>				
Mối nguy hóa lý:		<b>Không có thông tin nào cho thấy nó thuộc bất kỳ phân loại nguy hiểm nào</b>		
Nguy hiểm đến sức khỏe:		<b>Độc tính cơ quan đích cụ thể, phơi nhiễm nhiều lần .</b>		<b>Loại 2 ( Gan, thận, tuyến giáp, tinh hoàn).</b>
Nguy hiểm cho môi trường:		<b>Nguy hiểm cho môi trường nước ( lâu dài)</b>		<b>Loại 4</b>
※ Những mối nguy hiểm không được liệt kê thì sẽ [Không được phân loại] , [không áp dụng để phân loại] hoặc [Không thể phân loại].				
Thành phần nhãn GHS				
Hình ảnh hiển thị:				
Ngôn ngữ tín hiệu:		<b>BÁO CÁO</b>		
Thông tin nguy hiểm:		Có thể gây tổn thương các cơ quan ( gan, thận, tuyến giáp, tinh hoàn) do tiếp xúc lâu dài hoặc lặp đi lặp lại. Có thể gây hại cho đời sống thủy sinh do ảnh hưởng lâu dài.		
Thông tin lưu ý.				
Biện pháp an toàn:		Không hít bụi / khói / sương / hơi / bụi nước.Không xả rác ra môi trường.		
Biện pháp sơ cứu:		Nếu bạn cảm thấy không khỏe, hãy liên hệ chăm sóc Y tế.		
Phế thải:		Vứt bỏ phế thải và thùng chứa theo luật pháp địa phương / khu vực / quốc gia / quốc tế.		
Thông tin nguy hiểm khác:		Tiếp xúc với nước,axit cồn, kiềm, chất oxi hóa mạnh, kim loại xúc tác và hợp chất kim loại có thể tạo ra khí hydro dễ cháy. Nếu làm nóng trên 200℃, có thể tạo ra khí phân hủy có hại.		
Tổng quan về các trường hợp khẩn cấp dự kiến: Nguy cơ tổn thương nội tạng do tiếp xúc lâu dài hoặc lặp đi lặp lại.Nguy hiểm cho môi trường nếu thải vào đường thủy.				
<b>3. Thông tin về thành phần các chất</b>				
(các thông tin về thành phần hóa chất: đơn chất/hợp chất)				
Phân biệt hóa chất và hỗn hợp:		Chất hỗn hợp (Hỗn hợp perfluoropolyether)		
Số tham chiếu thông báo của Công báo chính thức.				
Thành phần	Số CAS	Luật kiểm soát chất hóa học	Luật an toàn	Hàm lượng (%)
Perfluoropolyether modified	Phi công khai	Phi công khai	Phi công khai	60 - 70
Epoxyfluoroalkyl modified organosiloxane	Phi công khai	Phi công khai	Phi công khai	1 -- 3
Fluoroalkyl modified silane	Phi công khai	Phi công khai	Phi công khai	1 -- 3
Luật kiểm soát chất hóa học ; Tất cả các thành phần đăng ký đảm bảo. ( Chứa 1 lượng nhỏ các thành phần mới).				



FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD.		
PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT_77_OF-600B + ARS0158		
Số: 000-4-WI-0667	Phiên bản: 02	
<div><div></div><div><div><div>-Ngoài ra nếu thông gió không đủ,hãy sử dụng mặt nạ phòng độc để bảo vệ chống lại khí hữu cơ. và mặc thiết bị bảo hộ.v.v.</div><div>-Không nên hút thuốc khi có sản phẩm này gần đó.</div><div>-Nếu gia nhiệt trên 200°C, khí phân hủy có hại có chứa hydro florua, cacbonyl florua, cacbon monoxit, cacbon florua trọng lượng phân tử thấp,.v.v.có thể được tạo ra.</div><div>-Khi làm nóng sản phẩm này,đặc biệt là ở nhiệt độ trên 200°C, hãy cung cấp đủ thông gió.</div><div>-Chúng tôi cũng khuyên bạn nên đeo mặt nạ phòng độc cho khí hữu cơ.</div></div></div></div>		
<b>Bảo quản.</b>		
Điều kiện bảo quản an toàn:	<div><div><div>-Giữ bình chứa được đóng kín.Tránh xa tầm tay trẻ em.Bảo quản ở nơi khô mát,tránh ánh nắng trực tiếp.Thùng chứa có thể chịu áp suất cao nên hãy cẩn thận khi mở nó.</div><div>-Lưu trữ ở kho khi chưa mở nắp: Nhiệt độ &lt;10 °C (Tối ưu 5 °C)</div><div>-Lưu trữ trên line: Nhiệt độ phòng 20-30 °C</div></div><div></div></div>	
Vật liệu đóng gói và thùng chứa an toàn:	-Bảo quản trong thùng chứa ban đầu.	
<b>8. Kiểm soát phơi nhiễm/ Yêu cầu về thiết bị bảo vệ cá nhân</b>		
(các yêu cầu về bảo hộ lao động)		
Nồng độ cho phép (giá trị giới hạn phơi nhiễm) và nồng độ kiểm soát:	Không có giới hạn phơi nhiễm nào được thiết lập cho các thành phần có trong đó.	
Biện pháp thiết bị:	Lắp đặt hệ thống thông gió chung và thông gió cục bộ thích hợp.Lắp đặt thiết bị rửa mắt.	
<b>Thiết bị bảo hộ.</b>		
Bảo vệ hô hấp:	Nếu thông gió không đủ trong quá trình gia nhiệt,hãy đeo mặt nạ phòng độc cho khí hữu cơ.	
Bảo vệ tay:	Mang găng tay bảo hộ.	
Bảo vệ mắt:	Đeo kính an toàn (hoặc kính bảo hộ) có mặt chắn bên.	
Bảo vệ da và cơ thể:	Mặc quần áo bảo hộ thích hợp.	
<b>9. Đặc tính lý, hóa của hóa chất</b>		
(các đặc tính lý, hóa của hóa chất như: rắn/lỏng, màu sắc, mùi...)		
<b>Ngoại quan.</b>		
- <b>Hình thái:</b>	Chất lỏng	
- <b>Màu sắc:</b>	Màu vàng nhạt ; trong suốt.	
- <b>Mùi:</b>	Mùi nhẹ	
- <b>PH:</b>	Không thể đo lường được ( xem độ hòa tan trong nước)	
- <b>Điểm nóng chảy,điểm đóng băng:</b>	Không có dữ liệu	
- <b>Điểm sôi,điểm sôi ban đầu</b>		
<b>khoảng sôi:</b>	Không có dữ liệu	
- <b>Điểm dẫn hỏa:</b>	Không áp dụng	
- <b>Nhiệt độ bốc cháy tự nhiên</b>		
<b>(điểm bốc cháy):</b>	Không có dữ liệu	
- <b>Phạm vi nổ: vi cháy;nổ</b>		
<b>giới hạn dưới:</b>	Không có dữ liệu	
- <b>Phạm vi nổ: vi cháy;nổ</b>		
<b>giới hạn trên:</b>	Không có dữ liệu	
- <b>Áp suất hơi:</b>	Giá trị nhỏ ( 25°C)	
- <b>Mật độ hơi:</b>	Không áp dụng	
- <b>Tốc độ bay hơi:</b>	Giá trị nhỏ ( butyl axetat = 1.0)	
- <b>Trọng lượng riêng</b>		
<b>(mật độ tương đối):</b>	1.7 (25°C)	
- <b>Độ hòa tan (nước):</b>	Không hòa tan	
- <b>Hệ số phân chia n-octanol/nước:</b>	Không áp dụng	
- <b>Nhiệt độ phân hủy:</b>	Không có dữ liệu	
- <b>Độ nhớt:</b>	4450 mPa.s ( 25°C)	
- <b>Trọng lượng phân tử:</b>	Không áp dụng	






FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD.

PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT\_77\_OF-600B + ARS0158

Số: 000-4-WI-0667

Phiên bản: 02



16. Các thông tin khác

Các thông tin cần thiết khác, bao gồm các thông tin khi xây dựng và hiệu đính Phiếu an toàn hóa chất

Trích dẫn văn kiện:

HSDB - Hazardous Substances Data Bank

Chuyên khảo đánh giá khả năng gây ung thư của IARC

National Toxicology Program (NTP) Report on Carcinogens ACGIH Documentation of the Threshold Limit Values and Biological Exposure Indices

Hiệp hội Vệ sinh Công nghiệp Nhật Bản khuyến nghị về nồng độ cho phép.v.v

Phương pháp phân loại hóa chất ở JIS Z 7252 : 2014 GHS

Cách truyền đạt thông tin nguy hiểm đối với hóa chất dựa trên JIS Z 7253 2012 GHS -nhãn,dấu hiệu nơi làm việc và bảng dữ liệu an toàn (SDS)

Hướng dẫn tuân thủ GHS của Hiệp hội Công nghiệp Hóa chất Nhật Bản ,tháng 6 năm 2012.

Bảng dữ liệu an toàn này được tạo theo Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản JIS Z 7253:2012

Nội dung được liệt kê ở đây là các giá trị tiêu biểu và không biểu thị các tiêu chuẩn hoặc giá trị được đảm bảo.

Ngoài ra,các biện pháp vệ sinh công nghiệp và phương pháp xử lí an toàn được khuyến nghị là những biện pháp nên được áp dụng trong quá trình xử lí thông thường,vì vậy vui lòng kiểm tra xem các khuyến nghị đó có phù hợp với điều kiện xử dụng và xử lí cụ thể hay không.

Sản phẩm này đã được phát triển và sản xuất để sử dụng trong Công nghiệp,khi sử dụng sản phẩm cho mục đích y tế hoặc mục đích đặc biệt khác vui lòng kiểm tra trước tại Công Ty để xác nhận sự an toàn khi sử dụng cho mục đích đó.không bao giờ sử dụng nó cho cấy ghép y tế.

Số phiên bản

4

Ngày sửa đổi

10/10/2019


17. Mẫu nhãn

Nhãn này được sử dụng trong trường hợp hóa chất được sang chiết chứa đựng trong bao bì, vật chứa không phải là bao bì vật chứa gốc

Mẫu nhãn đầy đủ

ARS0158\_OF-600B

Công ty TNHH Hóa chất Shin-Etsu \_ Japan



Nguy hiểm:  
Có thể gây tổn thương các cơ quan ( gan, thận, tuyến giáp, tinh hoàn) do tiếp xúc lâu dài  
Có thể gây hại cho đời sống thủy sinh do ảnh hưởng lâu dài.


NSX:.....  
HSD:.....

Tham khảo Phiếu An toàn hóa chất để biết thông tin đầy đủ

Mẫu nhãn rút gọn


ARS0158\_OF-600B

Công ty TNHH Hóa chất Shin-Etsu \_Japan



NSX:.....  
HSD:.....

Tham khảo Phiếu An toàn hóa chất để biết thông tin đầy đủ

LỊCH SỬ THAY ĐỔI						
Ngày	Phiên bản	Người phụ trách.	Nội dung cũ	Nội dung mới	Lí do thay đổi	Người yêu cầu
10-Oct-24	2	TungDD -10745	-	Thêm điều kiện lưu trữ	Làm rõ yêu cầu lưu trữ từ khách hàng <div><div> PE_issue_Not meet storage condition for OF-600A_8.may</div></div>	Trung DN
9-Nov-23	1	TungDD -10745	-	Ban hành lần 1	Ban hành mới	Trung DN

Confidential FOV 's property, do not take out without FOV BOM's approval

6/6